TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 449/2019/QĐST-HNGĐ	*C, ngày 18 tháng 10 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 633/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2019, giữa:

** Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: 235/2 ấp P1, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre

** Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Hằng M, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: 235/2 ấp P1, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

- Anh Lê Văn B, sinh năm: 1972
- Chị Chế Thị Kim T, sinh năm: 1980

Cùng địa chỉ: 131/4 ấp P2, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T với chị Nguyễn Thị Hằng M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Anh Nguyễn Văn T với chị Nguyễn Thị Hằng M thuận tình ly hôn.

- *Về con chung, chia tài sản chung*: Anh T và chị M khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị Hằng M không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng sau khi ly hôn.

-*Về nợ chung*: Ghi nhận việc anh T, chị M, anh B và chị T tự thỏa thuận giải

quyết số tiền nợ vay tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

- *Về án phí:*

Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Anh Nguyễn Văn T đồng ý chịu toàn bộ án phí là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0007127 ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Hoàn trả cho anh T số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã An Phước;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ TÊN VÀ ĐÓNG DẤU)

Đỗ Thị Phượng